|  |  |
| --- | --- |
| BỘ CÔNG AN**CỤC CÔNG TÁC ĐẢNG****VÀ CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ**Số: /TTr-X03-P4**DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Thông tư quy định về xét tặng**

**Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”**

Kính gửi: Đồng chí Thượng tướng Lương Tam Quang

 Bộ trưởng Bộ Công an

Thực hiện Chương trình số 07/CTr-BCA-V03 ngày 31/01/2024 của Bộ Công an về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Cục Công tác đảng và công tác chính trị kính trình Bộ trưởng dự thảo Thông tư quy định về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH THÔNG TƯ**

**1.** Ngày 01/7/2024, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở có hiệu lực, trong đó tại Khoản 1, Điều 14 của Luật quy định *“Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng và Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng”*. Như vậy, từ ngày 01/7/2024 lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách sẽ được kiện toàn, thống nhất thành lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Tuy nhiên, theo Khoản 1, Điều 4, Thông tư số 11/2021/TT-BCA ngày 26/01/2021 của Bộ Công an quy định đối tượng được xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” gồm *“Cá nhân là Công an viên (lực lượng bán chuyên trách), Bảo vệ dân phố, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp nhà nước có thời gian công tác từ 15 năm trở lên đối với nam, 10 năm trở lên đối với nữ”*.

**2.** Ngày 01/01/2024, Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng có hiệu lực thi hành có nhiều điểm mới thay đổi liên quan đến việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Cụ thể tại Điểm d, Khoản 1, Điều 58, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP quy định *“Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của Bộ, ban, ngành, tỉnh.... kèm theo mức tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương cơ sở”*. Trong khi đó tại Khoản 2, Điều 6, Thông tư số 11/2021/TT-BCA ngày 26/01/2021 của Bộ Công an quy định *“không có tiền thưởng”*.

Từ những căn cứ nêu trên, để tạo hành lang pháp lý thực hiện thống nhất giữa Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng việc ban hành Thông tư quy định về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” thay thế Thông tư số 11/2021/TT-BCA ngày 26/01/2021 của Bộ Công an là rất cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1.** **Mục đích**

Việc xây dựng Thông tư nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập trong việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Làm căn cứ để Công an các đơn vị, địa phương xây dựng hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ An ninh Tổ quốc” bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thủ tục; làm tốt công tác thẩm định, đề xuất khen thưởng và thống nhất quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua khen thưởng của lực lượng Công an nhân dân và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

**2. Quan điểm**

Bảo đảm thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Thông tư số 111/2021/TT-BCA ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật trong Công an nhân dân; Thông tư số 13/2023/TT-BCA ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 111/2021/TT-BCA ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng có hiệu lực thi hành có nhiều điểm mới thay đổi liên quan đến việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Trên cơ sở đó, ngày 13/6/2024 X03 đã có Công văn số 3790/X03-P4 báo cáo và được đồng chí Bộ trưởng *“Đồng ý”* chủ trương sửa đổi Thông tư số 11/2021/TT-BCA ngày 26/01/2021 của Bộ Công an về xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Ngày..../..../2024, X03 đã có Công văn số ....../X03-P4 báo cáo đồng chí Bộ trưởng duyệt ký, ban hành Kế hoạch nghiên cứu, xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Ngày..../..../2024, X03 đã có Công văn số ...../X03-P4 gửi các đơn vị trực thuộc Bộ Công an và Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Thông tư quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”; phối hợp V01 đăng tải dự thảo Thông tư lên Cổng thông tin điện tử Bộ Công an để lấy ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của Công an các đơn vị, địa phương, X03 đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” và gửi xin ý kiến của các đồng chí Thứ trưởng (tại Công văn số….. /X03-P6 ngày ……./…../2024).

Ngày…./…../2024, X03 đã có Công văn số /X03-P6 đề nghị V03 thẩm định dự thảo Thông tư quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Ngày….../…/2024, V03 đã có Công văn số …..…/V03-P1 thẩm định dự thảo Thông tư quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư gồm 03 chương, 09 điều, cụ thể:

- ***Chương I. Quy định chung***, gồm 02 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh;

Điều 2. Nguyên tắc xét tặng Kỷ niệm chương.

- ***Chương II. Đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, tuyến trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương***, gồm 05 điều:

Điều 3. Xét tặng Kỷ niệm chương trong công tác đối ngoại;

Điều 4. Xét tặng Kỷ niệm chương trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Điều 5. Xét tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân;

Điều 6. Xét tặng Kỷ niệm chương đối với cán bộ, chiến sĩ trong Công an nhân dân; Điều 7. Trao tặng Kỷ niệm chương).

- ***Chương II. Điều khoản thi hành***, gồm 02 điều

Điều 8. Hiệu lực thi hành;

Điều 9. Trách nhiệm thi hành.

**2. Một số điểm mới trong dự thảo Thông tư**

***2.1. Về sắp xếp bố cục các điều quy định cụ thể tại Chương II. Đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, tuyến trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương:***

Ban Soạn thảo sắp xếp điều quy định về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương đối với công tác đối ngoại *(gồm lãnh đạo đảng, nhà nước, các ban, ngành, đoàn thể Trung ương; người nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài đã có đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc)* lên đầu để đảm bảo tính trang trọng, sau đó đến đối tượng trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và cá nhân cộng tác với lực lượng Công an nhân dân, cán bộ chiến sĩ Công an nhân dân xuất ngũ, chuyển ngành nhưng không đủ tiêu chuẩn tặng thưởng Huy chương.

***2.1. Về đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương:***

Để phù hợp với quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tại Khoản 1, Điều 14 của Luật quy định *“Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn từ lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng và Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng”*, Ban Soạn thảo đã bổ sung, điều chỉnh đối tượng được tặng Kỷ niệm chương là *“Cá nhân là thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thuộc Lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở có thời gian công tác từ đủ 15 năm trở lên đối với nam, 10 năm trở lên đối với nữ tính đến thời điểm đề nghị (được cộng thời gian khi tham gia lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách trước đây), trong quá trình công tác không vi phạm kỷ luật”*.

Bỏ đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương đối với Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp nhà nước. Lý do: Hiện nay lực lượng Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp nhà nước đều thuộc biên chế, được trả lương và đóng bảo hiểm trong hệ thống các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước (không phải lực lượng bán chuyên trách tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tự nguyện); đối tượng này không được kiện toàn thống nhất thành lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Mặt khác thực tế hiện nay nhiều cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường thuê lực lượng bảo vệ bên ngoài (các Công ty bảo vệ) theo thời vụ, hợp đồng và không có biên chế bảo vệ chính thức. Vì vậy Ban Soạn thảo Thông tư kiến nghị bỏ đối tượng xét tặng Kỷ niệm chương đối với lực lượng Bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp nhà nước.

***2.3. Về tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đối với cá nhân là lãnh đạo:***

Điều chỉnh tiêu chuẩn số năm giữ các chức vụ đối với lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp; lãnh đạo các trường học, cơ sở giáo dục có tư cách pháp nhân; lãnh đạo các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước khi đề nghị tặng Kỷ niệm chương trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được nâng lên 10 năm (Thông tư số 11 là 05 năm) để đảm bảo các cá nhân được đề nghị tặng Kỷ niệm chương phải có bề dầy thành tích đóng góp trong sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc.

***2.4. Về tiền thưởng kèm theo Kỷ niệm chương:***

Để phù hợp với quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 58, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định *“Cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của Bộ, ban, ngành, tỉnh.... kèm theo mức tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương cơ sở”*, Ban Soạn thảo đã bổ sung, điều chỉnh quy định về tiền thưởng kèm theo Kỷ niệm chương là *“Các cá nhân đủ tiêu chuẩn được trao tặng quyết định, bằng chứng nhận, huy hiệu Kỷ niệm chương và tiền thưởng kèm theo không quá 0,6 mức lương cơ sở (theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 58, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng)”*.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Thông tư quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh Tổ quốc” kính trình đồng chí Bộ trưởng xem xét, quyết định ký, ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: VT, P4. | **CỤC TRƯỞNG****Trung tướng Nguyễn Ngọc Toàn** |